

Số: 266/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 15 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 53/QĐ-BTP ngày 15/01/2024 của Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý năm 2024.

Xét đề nghị của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh năm 2024.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Thủ trưởng các Sở, cơ quan, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: *gaj*

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Cục TGPL - Bộ Tư pháp (b/c);
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NC, CVP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đào Quang Khải
Đào Quang Khải



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho
người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý
trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh năm 2024**

*(Kèm theo Quyết định số: 266 /QĐ-UBND ngày 15/3/2024
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU:

1. Mục tiêu:

- Tăng cường triển khai có hiệu quả chính sách, pháp luật TGPL cho người khuyết tật theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý năm 2027; tiếp tục nâng cao nhận thức của cộng đồng về các quyền của người khuyết tật, bảo đảm cho người khuyết tật được cung cấp dịch vụ TGPL miễn phí theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường sự tham gia, phối hợp giữa tổ chức thực hiện TGPL với các cơ quan, tổ chức liên quan, nhất là cơ quan tiền hành tố tụng, các cơ quan, tổ chức liên quan đến người khuyết tật.

2. Yêu cầu:

a) Bám sát nội dung chính sách TGPL cho người khuyết tật trong Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030 ban hành kèm theo Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 và Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về quyền của người khuyết tật được phê duyệt tại Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch tổ chức thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01/11/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 753/QĐ-TTg ngày 03/6/2020; bảo đảm sự tiếp nối trong các hoạt động đã thực hiện trong năm 2022 và phù hợp với quy định của Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017.

b) Việc triển khai thực hiện chính sách TGPL đối với người khuyết tật thuộc diện được TGPL phải phù hợp với các yêu cầu về tình hình thực tế tại địa phương, có thể lồng ghép với các hoạt động TGPL khác nhằm bảo đảm tính khả thi, hiệu quả.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRỢ GIÚP PHÁP LÝ CHO NGƯỜI KHUYẾT TẬT THUỘC DIỆN ĐƯỢC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ:

1. Thực hiện TGPL cho người khuyết tật thuộc diện được TGPL:

Hoạt động 1: Thực hiện vụ việc TGPL cho người khuyết tật, người khuyết tật thuộc diện được TGPL theo quy định của pháp luật. Chú trọng thực hiện vụ việc TGPL cho người khuyết tật thuộc diện được TGPL, nhóm dễ tổn thương (phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi) là nạn nhân trong các vụ bạo lực, mua bán người.

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà Nước).

- *Đơn vị phối hợp:* Cơ quan tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ, trại giam, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn và Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ em mồ côi, các cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật.

- *Thời gian thực hiện:* Từ Quý I đến Quý IV.

- *Kết quả đầu ra:* Bảo đảm 100% người khuyết tật, người khuyết tật thuộc diện được TGPL được TGPL khi có yêu cầu.

Hoạt động 2: Cung cấp danh sách tổ chức thực hiện TGPL và phối hợp với cơ quan tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ, trại tạm giam, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn, Công an cấp xã, Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ em mồ côi, các cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật để phát hiện nhu cầu được TGPL và giới thiệu người khuyết tật thuộc diện được TGPL đến Trung tâm khi họ có nhu cầu.

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà Nước).

- *Đơn vị phối hợp:* Cơ quan tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ, trại giam, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn và Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ em mồ côi, các cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật.

- *Thời gian thực hiện:* Từ Quý I đến Quý IV.

- *Kết Quả đầu ra:* Danh sách tổ chức thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL được gửi đến cơ quan tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn và Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ em mồ côi, các cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật.

2. Thực hiện các hoạt động truyền thông nhằm tăng cường khả năng tiếp cận TGPL của người khuyết tật, trong đó có người khuyết tật thuộc diện được TGPL:

Hoạt động 1: Truyền thông về hoạt động TGPL và quyền được TGPL cho người dân, trong đó có người khuyết tật thuộc diện được TGPL.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà Nước).
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức liên quan.
- Thời gian thực hiện: Từ Quý I đến Quý IV.
- Kết quả đầu ra: Các đợt truyền thông được thực hiện.

Hoạt động 2: Truyền thông về quyền của người khuyết tật và quyền được TGPL của người khuyết tật thuộc diện được TGPL, các vụ việc tham gia tố tụng thành công trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức truyền thông khác phù hợp với các dạng tật của người khuyết tật.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà Nước).
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan truyền thông và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Từ Quý I đến Quý IV.
- Kết quả đầu ra: Xây dựng các chương trình, truyền thanh, báo chí....

Hoạt động 3: Biên soạn và phát hành các tài liệu truyền thông có nội dung về chính sách TGPL và quyền được TGPL của người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính cho cơ quan tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ em mồ côi, các cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà Nước).
- Đơn vị phối hợp: Cơ quan tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ, trại giam, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn và Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ em mồ côi, các cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật.
- Thời gian thực hiện: Từ Quý I-Quý IV.
- Kết quả đầu ra: Băng ghi âm, đĩa ghi âm, USB hoặc các ấn phẩm chuyên dụng khác có nội dung dành cho người khuyết tật; bảng thông tin, hộp tin, tờ thông tin về TGPL, tờ gấp pháp luật có nội dung TGPL cho người khuyết tật được cung cấp cho cơ quan tiến hành tố tụng, cơ sở giam giữ và trại giam, Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ em mồ côi, các cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật.

3. Hưởng ứng “Ngày khuyết tật Việt Nam” và “Ngày Quốc tế người khuyết tật”:

Hoạt động: Tổ chức các hoạt động truyền thông về TGPL trong dịp kỷ niệm ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4) và ngày Người khuyết tật thế giới (3/12) bằng các hình thức thích hợp.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà Nước).
- Đơn vị phối hợp: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Báo Bắc Ninh, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Đài Phát thanh các huyện, thị xã, thành phố;

UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn, Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ em mồ côi, các cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật.

- *Thời gian thực hiện:* Quý I và Quý IV.

- *Kết quả đầu ra:* Các hoạt động truyền thông được thực hiện (Phóng sự, Pano, băng rôn tuyên truyền, tọa đàm....).

4. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho người làm công tác TGPL:

Hoạt động 1: Xây dựng các chương trình, tài liệu và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ người làm công tác TGPL về kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ TGPL theo từng lĩnh vực pháp luật đối với người khuyết tật thuộc diện được TGPL.

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước).

- *Đơn vị phối hợp:* UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; các cơ quan tiến hành tố tụng, Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ em mồ côi, các cơ sở bảo trợ xã hội, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật.

- *Thời gian thực hiện:* Từ Quý I-Quý IV.

- *Kết quả đầu ra:* Các chương trình, tài liệu, lớp tập huấn, các đợt bồi dưỡng kiến thức về trợ giúp pháp lý được thực hiện.

Hoạt động 2: Tập huấn kiến thức về TGPL cho người có uy tín trong cộng đồng, người làm công tác xã hội, cán bộ cơ sở, trong đó lồng ghép quyền được TGPL của người khuyết tật thuộc diện được TGPL.

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước).

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Từ Quý I-Quý IV.

- *Kết quả đầu ra:* Các lớp tập huấn, các đợt bồi dưỡng kiến thức về TGPL được thực hiện.

5. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách TGPL cho người khuyết tật thuộc diện được TGPL:

Hoạt động: Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách TGPL cho người khuyết tật thuộc diện được TGPL và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp (Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước).

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Từ Quý I đến Quý IV.

- *Kết quả đầu ra:* Các văn bản hướng dẫn, kết quả kiểm tra.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Tư pháp, các Sở, ngành có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động triển khai các nhiệm vụ trong phạm vi quản lý của ngành, địa phương mình, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

Sở Tư pháp chỉ đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thực hiện tốt công tác TGPL, đáp ứng 100% nhu cầu TGPL của người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bắc Ninh, Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ em mồ côi tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong phạm vi, nhiệm vụ quyền hạn của mình phối hợp với Sở Tư pháp trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

3. Kinh phí thực hiện chính sách TGPL cho người khuyết tật, người khuyết tật có khó khăn về tài chính được bố trí trong ngân sách hàng năm của địa phương; các Chương trình mục tiêu quốc gia; các Chương trình, Đề án liên quan khác theo phân cấp của pháp luật về ngân sách Nhà nước; đóng góp, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (nếu có).

4. Giao Sở Tư pháp theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch này; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện báo cáo UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách TGPL cho người khuyết tật thuộc diện được TGPL trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh năm 2024. Trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các địa phương, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

